TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 37/2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Thủy, ngày 27 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2020/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 2 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị L, sinh năm 1991.
- Bị đơn: Anh Dương Văn H, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: xóm C, xã L, huyện Y, tỉnh H.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội- Phòng giao dịch huyện Y, tỉnh H. Đại diện theo ủy quyền ông Phạm Văn M, chức vụ: Giám đốc.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 60;Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị L và anh Dương Văn H.

2**.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Dương Tuấn K, sinh ngày 31/12/2011 cho chị Trịnh Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho tới khi trưởng thành (18 tuổi). Anh Dương Văn H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

* Về trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trịnh Thị L chưa yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

2.2. Về tài sản chung: Chị Trịnh Thị L và anh Dương Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Chị Trịnh Thị L, anh Dương Văn H và Ngân hàng chính sách xã hội- Phòng giao dịch huyện Y, tỉnh H thống nhất trách nhiệm trả nợ như sau:

Anh Dương Văn H phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội - Phòng giao dịch huyện Y, tỉnh H số tiền vay gốc là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và lãi xuất phát sinh theo hợp đồng vay vốn mã khách hàng 7061627852, mã món vay 6600000716972202 ngày vay 17/01/2020.

Ngân hàng chính sách xã hội- Phòng giao dịch huyện Y, tỉnh H đồng ý thu hồi nợ từ anh Dương Văn H.

2.4. Về án phí*:* Chị Trịnh Thị L tự nguyện nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0005975 ngày 18/2/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Nay chị Trịnh Thị L còn được hoàn trả lại 650.000đ (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Dương Văn H phải nộp 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Hải Dương